# BÁO BÀI - LỚP 1A – ISP02

Class Assignment Report - Grade 1A

*(Tuần/week: 07 Từ ngày/From 29/09/2025 đến ngày/To 03/10/2025)*

*GVCN/ Homeroom Teacher: Phạm Kim Duyên*

| Thứ - Ngày<br>*Day - Date* | Tiết<br>*Period* | Môn<br>*Subject* | Nội dung học tập<br>*Lesson Details* | Dặn dò<br>*Preparation Notes* |
|---|---|---|---|---|
| **Thứ Hai**<br>***Monday***<br>**(29/09/25)** | **1** | **Tiếng Việt** | P p ph | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | **2** | **English** | Unit 3_ Lesson 5 _ SB & WB | |
| | **3** | **English** | Unit 3_ Lesson 5 _ SB & WB | |
| | **4** | **Âm nhạc** | Học hát chủ đề Trung thu | Bình nước cá nhân |
| | **5** | **Âm nhạc** | Học hát chủ đề Trung thu (tt) | Bình nước cá nhân |
| | **6** | **Tiếng Việt** | P p ph | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | **7** | **Tiếng Việt** | S s X x | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | **8** | **Mỹ thuật** | Chủ đề: Khuôn mặt ngộ nghĩnh | Đem bút chì, tập vẽ, gom, đồ chuốt chì, màu vẽ. |
| | **9** | **Mỹ thuật** | Chủ đề : Khuôn mặt ngộ nghĩnh | Đem bút chì, tập vẽ, gom, đồ chuốt chì, màu vẽ. |
| **Thứ Ba**<br>***Tuesday***<br>**(30/09/25)** | **1** | **Tiếng Việt** | S s X x | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | **2** | **English** | Unit 3_ Lesson 6 _ SB & WB | |
| | **3** | **English** | Unit 3_ Lesson 6 _ SB & WB | |
| | **4** | **Tin học - CN-KT** | Dự án đường thủy đơn giản | Học tại phòng MakerSpace, học sinh đem theo kéo. |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | **5** | **Tin học - CN-KT** | Dự án đường thủy đơn giản | Học tại phòng MakerSpace, học sinh đem theo kéo. |
| | **6** | **Tiếng Việt** | Q q qu Y y | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | **7** | **KNS** | Nói về bản thân - Nhận diện bản thân (tt) | Chuẩn bị bút, màu, kéo, keo Mang theo Tài liệu thực hành môn Kỹ năng sống |
| | **8** | **Toán** | Các dấu =, >, < (T.1) | HS chuẩn bị SGK Toán 1, VBT Toán, đồ dùng học tập (bảng con, bút chì, gôm,...). |
| | **9** | **Toán** | Các dấu =, >, < (T.2) | HS chuẩn bị SGK Toán 1, VBT Toán, đồ dùng học tập (bảng con, bút chì, gôm,...). |
| **Thứ Tư *Wednesday* (01/10/25)** | **1** | **TNXH** | Trường học của em | |
| | **2** | **Tiếng Việt** | Q q qu Y y | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | **3** | **Tiếng Việt** | gi | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | **4** | **Math** | What is addition? What is subtraction?<br>Phép cộng và phép trừ | Remember to bring your tablet for the Math class next week.<br>Con nhớ mang theo máy tính bảng cho buổi học môn Math tuần sau nhé. |
| | **5** | **Math** | What is addition? What is subtraction?<br>Phép cộng và phép trừ | Remember to bring your tablet for the Math class next week.<br>Con nhớ mang theo máy tính bảng cho buổi học môn Math tuần sau nhé. |
| | **6** | **English (Expat)** | *Unit 3_ Lesson 4 _ SB & WB* | |
| | **7** | **English (Expat)** | *Unit 3_ Lesson 4 _ SB & WB* | |
| | **8** | **STEAM PBL** | Lốc xoáy mini | |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | **9** | **STEAM PBL** | Lốc xoáy mini | |
| **Thứ Năm *Thursday* (02/10/25)** | **1** | **Tiếng Việt** | gi | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | **2** | **Tiếng Việt** | Thực hành | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | **3** | **Đạo đức** | Anh chị em quan tâm, giúp đỡ nhau (T.2) | Sách Đạo đức 1 |
| | **4** | **Bơi** | "Ôn tập lại động tác thở nước.<br>Học kỹ thuật động tác thả nổi trên nước: nằm sấp – nằm ngửa – kết hợp thở nước.<br>Tổ chức trò chơi hoạt động dưới nước." | -Học sinh mang đồ bơi, kính bơi, ( nón bơi nếu có), phụ huynh nhớ ghi tên, lớp lên vật dụng bơi để tránh thất lạc.<br>-Học sinh mang thêm khăn tắm,dầu gội, tăm bông,nước muối nhỏ mắt và túi đựng đồ ướt. |
| | **5** | **Bơi** | "Ôn tập lại động tác thở nước.<br>Học kỹ thuật động tác thả nổi trên nước: nằm sấp – nằm ngửa – kết hợp thở nước.<br>Tổ chức trò chơi hoạt động dưới nước." | -Học sinh mang đồ bơi, kính bơi, ( nón bơi nếu có), phụ huynh nhớ ghi tên, lớp lên vật dụng bơi để tránh thất lạc.<br>-Học sinh mang thêm khăn tắm,dầu gội, tăm bông,nước muối nhỏ mắt và túi đựng đồ ướt. |
| | **6** | **English (Expat)** | *Starters sample test: Speaking 1* | |
| | **7** | **English (Expat)** | *Starters sample test: Speaking 1* | |
| | **8** | **Tiếng Việt** | Ôn tập | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | **9** | **Toán** | Số 6 (T.1) | HS chuẩn bị SGK Toán 1, VBT Toán, đồ dùng học tập (bảng con, bút chì, gôm,...). |
| **Thứ Sáu *Friday* (03/10/25)** | **1** | **GTS** | Cùng chơi với những con rối tay hòa bình (tt) | Chuẩn bị bút, màu, kéo, keo<br>Mang theo Tài liệu thực hành môn Giá trị sống |
| | **2** | **GDTC** | "- Các kỹ năng vận động cơ bản của thang dây (rào nhảy, nấm chiến thuật):<br>+ Khởi động chuyên môn: Chạy bước | Mang bình nước<br>Mang giày phù hợp với môn học |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| | | | nhỏ, nâng<br>cao đùi, gót chạm mông<br>- TTTC: Bóng đá<br>- Các bài tập cảm giác bóng (tiếp theo).<br>Tổ chức trò chơi vận động.<br><br>" | |
| | **3** | **GDTC** | "- Các kỹ năng vận động cơ bản của thang dây (rào nhảy, nấm chiến thuật):<br>+ Khởi động chuyên môn: Chạy bước nhỏ, nâng<br>cao đùi, gót chạm mông<br>- TTTC: Bóng đá<br>- Các bài tập cảm giác bóng (tiếp theo).<br>Tổ chức trò chơi vận động.<br><br>" | Mang bình nước<br>Mang giày phù hợp với môn học |
| | **4** | **English (Expat)** | *"Khan Kids lessons* | |
| | **5** | **English (Expat)** | *"Khan Kids lessons* | |
| | **6** | **Tiếng Việt** | Ôn tập | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | **7** | **Tiếng Việt** | Kể chuyện: Khỉ và sư tử | - HS chuẩn bị SGK Tiếng Việt, VBT Tiếng Việt, Vở tập viết, bảng con, bút lông hoặc phấn viết bảng, bút chì, gôm |
| | **8** | **HĐTN** | | |
| | **9** | **HĐTN** | | |